

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 12
Quyển Thứ 300
Hội Thứ Nhất
Phẩm Công Đức Khó Nghe
Thứ 39 - 04

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi nay muốn nói thí dụ Bồ-tát. Phật nói: Xá-lợi-tử! Tùy ý người nói.

Xá-lợi-tử nói: Bạch Thế Tôn! Như các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Đại thừa, trong mộng thấy tu hành Bát-nhã, Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, ngồi nơi đạo tràng chứng Vô thượng giác. Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hãy gần Vô thượng Chánh đẳng

Bồ-đề. Huống chi Bồ-tát Ma-ha-tát vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, khi giác tỉnh tu hành Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, mà chẳng chóng thành Vô thượng Chánh giác ư? Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng lâu sẽ ngồi dưới cội Bồ-đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng. Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế, thọ trì đọc tụng, như giáo tu hành, phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này lâu học Đại thừa, căn lành thành thực, cúng dường nhiều các Phật, phụng sự nhiều bạn lành, trồng nhiều cội đức nên mới năng thành việc này.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế, tin hiểu, thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ như lý, vì người diễn nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hoặc đã được thọ ký Đại Bồ-đề, hoặc gần sẽ được thọ ký Đại Bồ-đề. Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này như trụ vị Bất thối Bồ-tát Ma-ha-tát, chóng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu này, năng tin hiểu sâu sắc, thọ trì đọc tụng, suy

nghĩ như lý, tùy giáo tu hành, vì người diễn nói. Bạch Thế Tôn! Ví như có người dạo đi đồng nội, trải qua đường hiểm trăm cái tám mươi dặm, hoặc hai hoặc ba, hoặc bốn năm trăm; thấy các tướng trước thành ấp vương đô, nghĩa là những kẻ thả trâu vườn rừng ruộng thảy. Thấy các tướng ấy rồi, bèn tác nghĩ này: "Thành ấp vương đô cách đây chẳng xa". Tác nghĩ ấy rồi thân ý thơ thới, chẳng sợ ác thú, ác tặc, đói khát. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy. Nếu được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, sanh lòng tin hiểu sâu sắc, nên biết chẳng lâu sẽ được thọ ký, hoặc đã được thọ ký, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này không sợ đọa bực Thanh văn, Độc giác. Vì có sao? Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này đã được thấy nghe tướng trước, cung kính cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu Vô thượng Bồ-đề vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như lời người vừa nói. Người nhờ Phật lực nên nói tiếp nữa đi!

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Ví như có người muốn xem biển cả, lần hồi đi

đến trải qua nhiều ngày chẳng thấy núi rừng, bèn tác nghĩ này: "Nay xem tướng đây là biển cả chẳng xa. Sở dĩ vì sao? Vì gần bờ biển đất chắc thấp dần, quyết không núi rừng". Bất giờ, người ấy tuy chưa thấy biển mà thấy tướng gần, vui mừng nhảy nhót. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy. Nếu được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, sanh lòng tin hiểu sâu sắc. Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy chưa được Phật hiện tiền thọ ký: "Người ở đời sau trải ngàn ấy kiếp hoặc trải trăm kiếp, hoặc trải ngàn kiếp, hoặc trải trăm ngàn kiếp cho đến hoặc trải qua trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề", mà nên tự biết sẽ được thọ ký chẳng xa. Vì có sao? Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này đã được thấy tướng trước rất xa của Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, cung kính cúng dường, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý Vô thượng Bồ-đề vậy.

Bạch Thế Tôn! Ví như mùa xuân cây hoa trái, lá già đã rụng, nhánh nhóc tươi nhuận. Nhiều người đã thấy đều nói lời này: "Lá hoa trái mới chẳng lâu sẽ nứt nở. Sở dĩ vì sao? Vì các cây này lá hoa trái mới trước hiện tướng vậy". Người châu Thiệm bộ trai gái lớn nhỏ thấy tướng này rồi, vui

mừng nhảy nhót đều nói lời này: " Chúng ta chẳng lâu sẽ được thấy hoa trái thịnh mậu này". Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như vậy. Nếu được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu này, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, tin hiểu sâu sắc. Phải biết căn lành đời trước đã thành thực, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn lành, chẳng lâu sẽ được thọ ký Đại Bồ-đề. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này nên tác lên nghĩ này: " Ta định biết đời trước có sức căn lành thù thắng, vì năng dẫn đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề". Vậy nên, nay thấy nghe cung kính cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, thọ trì đọc tụng, sâu sanh tin hiểu, suy nghĩ như lý tùy sức tu tập.

Bạch Thế Tôn! Trong hội đây có các chúng Thiên tử thấy Phật quá khứ đã nói pháp này, đều sanh vui mừng cùng nhau bàn nói rằng: Xưa các Bồ-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa bèn được thọ ký, nay các Bồ-tát đã nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu đây, chẳng lâu quyết định sẽ được thọ ký Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Ví như người nữ mang thai lâu dần, thân kia chuyển nặng, đi đứng chẳng an, ăn uống ngủ nghỉ thấy đều giảm thiểu nên chẳng vui

nói nhiều, chán chỗ thường làm, việc nhiều thở vội, vì thọ khổ đau vậy. Có người mẹ khác thấy tướng đây rồi, tức biết nữ kia chẳng lâu sanh sản. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, lâu trông căn lành, cúng dường nhiều Phật, phụng sự nhiều bạn lành. Căn lành thành thực nên nay được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, sâu sanh tin hiểu, tùy sức tu tập. Bạch Thế Tôn! Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này do nhân duyên đây, chẳng lâu được thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Phật khen Xá-lợi-tử rằng: Hay thay! Hay thay! Người khéo hay nói thí dụ Bồ-tát được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, phải biết đều là nhờ Phật lực oai thần vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác rất lạ hiếm có, khéo hay dặn dò các Bồ-tát Ma-ha-tát, khéo hay nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát! Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Vì có sao? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cầu đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vì nhiều hữu tình được lợi vui vậy, thương xót nhiều ích các trời người vậy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành đạo Bồ-

đề, vì muốn nhiều ích vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức các loại hữu tình vậy, nên mới đem bốn nhiếp sự mà nhiếp thọ đó. Những gì là bốn? Một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự; cũng an lập nó khiến siêng tu tập mười thiện nghiệp đạo.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát này tự hành bốn tĩnh lự, cũng dạy người hành bốn tĩnh lự. Tự hành bốn vô lượng, cũng dạy người hành bốn vô lượng. Tự hành bốn vô sắc định, cũng dạy người hành bốn vô sắc định. Tự hành sáu Ba-la-mật-đa, cũng dạy người hành sáu Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát này nương dựa Bát-nhã Ba-la-mật-đa sức khéo léo phương tiện, tuy dạy hữu tình chúng quả Dự lưu mà mình chẳng chứng. Tuy dạy hữu tình chúng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán mà mình chẳng chứng. Tuy dạy hữu tình chúng Độc giác Bồ-đề mà mình chẳng chứng.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng khuyên vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát tu Bố thí, Tịnh

giới, An nhân, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tự trụ bậc Bất thối chuyển, cũng khuyên kia trụ bậc Bất thối chuyển. Tự nghiêm tịnh cõi Phật, cũng khuyên kia nghiêm tịnh cõi Phật. Tự thành thực hữu tình, cũng khuyên kia thành thực hữu tình. Tự khởi thần thông Bồ-tát, cũng khuyên kia khởi thần thông Bồ-tát. Tự tu đà-la-ni môn, cũng khuyên kia tu đà-la-ni môn; tự tu tam-ma-địa môn, cũng khuyên kia tu tam-ma-địa môn. Tự đủ vô ngại biện, cũng khuyên kia đủ vô ngại biện. Tự đủ thân diệu sắc, cũng khuyên kia đủ thân diệu sắc. Tự đủ các tướng hảo, cũng khuyên kia đủ các tướng hảo. Tự đủ hạnh đồng chơn, cũng dạy kia đủ hạnh đồng chơn. Tự tu bốn niệm trụ, cũng dạy kia tu bốn niệm trụ; tự tu bốn chánh đoạn, cũng dạy kia tu bốn chánh đoạn; tự tu bốn thần túc, cũng dạy kia tu bốn thần túc; tự tu năm căn, cũng dạy kia tu năm căn; tự tu năm lực, cũng dạy kia tu năm lực; tự tu bảy đẳng giác chi, cũng dạy kia tu bảy đẳng giác chi; tự tu tám thánh đạo chi, cũng dạy kia tu tám thánh đạo chi.

Tự trụ nội không, cũng khuyên kia trụ nội không; tự trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không,

tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, cũng dạy kia trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Tự trụ chơn như, cũng dạy kia trụ chơn như; tự trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biên dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới; cũng dạy kia trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Tự trụ khổ thánh đế, cũng dạy người trụ khổ thánh đế; tự tu tập diệt đạo thánh đế, cũng dạy kia trụ tập diệt đạo thánh đế. Tự tu bốn tĩn lự, cũng dạy kia tu bốn tĩn lự; tự tu bốn vô lượng, cũng dạy kia tu bốn vô lượng; tự tu bốn vô sắc định, cũng dạy kia tu bốn vô sắc định. Tự tu tám giải thoát, cũng dạy kia tu tám giải thoát; tự tu tám thắng xứ, cũng dạy kia tu tám thắng xứ; tự tu chín thứ đệ định, cũng dạy kia tu chín thứ đệ định; tự tu mười biến xứ, cũng dạy kia tu mười biến xứ. Tự tu ba giải thoát môn, cũng dạy kia tu ba giải thoát môn. Tự tu Bồ-tát thập địa, cũng dạy kia tu Bồ-tát thập địa, Tự tu năm nhãn, cũng dạy kia tu năm nhãn; tự tu sáu thần thông, cũng dạy kia tu sáu thần thông. Tự tu tất cả đà-la-ni môn, cũng

dạy kia tu tất cả đà-la-ni môn; tự tu tất cả tam-ma-địa môn, cũng dạy kia tu tất cả tam-ma-địa môn.

Tự tu Phật mười lực, cũng dạy kia tu Phật mười lực; tự tu bốn vô sở úy, cũng dạy kia tu bốn vô sở úy; tự tu bốn vô ngại giải, cũng dạy kia tu bốn vô ngại giải. Tự tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng dạy kia tự tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Tự tu mười tám pháp Phật bất cộng, cũng dạy người tu mười tám pháp Phật bất cộng. Tự tu nhất thiết trí, cũng dạy kia tu nhất thiết trí; tự tu đạo tướng trí, cũng dạy kia tu đạo tướng trí; tự tu nhất thiết tướng trí, cũng dạy kia tu nhất thiết tướng trí. Tự tu pháp vô vong thất, cũng dạy kia tu pháp vô vong thất; tự tu tánh hằng trụ xả, cũng dạy kia tu tánh hằng trụ xả. Tự dứt tập khí tất cả phiền não, cũng dạy kia dứt tập khí tất cả phiền não. Tự chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng, cũng dạy kia chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Rất lạ, Thế Tôn! Hiếm có, Thiện Thệ! Các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn nên nhóm đại công đức như thế, vì muốn lợi ích tất cả hữu tình tu hành Bát-

nhã Ba-la-mật-đa, cầu chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm sao mau được viên mãn?

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thọ tướng hành thức hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhãn xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy sắc xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhãn giới hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu

hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhĩ giới hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tỷ giới hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy thiệt giới hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy thân giới hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát

Ma-ha-tát khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** chẳng thấy ý giới hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm. **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** này tu hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** chẳng thấy địa giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thủy hỏa phong không thức giới hoặc tăng hoặc giảm. **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** này tu hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** mau được viên mãn. **Thiện Hiện!** Nếu **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** chẳng thấy vô minh hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não hoặc tăng hoặc giảm. **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** này tu hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** chẳng thấy **Bồ** thí **Ba-la-mật-đa** hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy **Tịnh** giới, **An** nhẫn, **Tịnh** tiến, **Tĩnh** lục, **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** hoặc tăng hoặc giảm. **Bồ-tát** **Ma-ha-tát** này tu hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nội không hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy chơn như hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy khổ thánh đế hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn tinh lự hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tám giải thoát hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn niệm trụ hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy không giải thoát môn hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau

được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Bồ-tát thập địa hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy năm nhãn hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy sáu thần thông hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Phật mười lực hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp vô vong thất hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tánh hằng trụ xả hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhất thiết trí hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy đạo tướng trí,

nhất thiết tướng trí hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả đà-la-ni môn hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy quả Dự lưu hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Độc giác Bồ-đề hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tăng hoặc

giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp phải, chẳng thấy pháp quấy, chẳng thấy hữu lậu, chẳng thấy vô lậu, chẳng thấy hữu vi, chẳng thấy vô vi. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy quá khứ, chẳng thấy hiện tại, chẳng thấy vị lai, chẳng thấy thiện, chẳng thấy bất thiện, chẳng thấy vô ký, chẳng thấy cõi Dục, chẳng thấy cõi Sắc, chẳng thấy cõi Vô sắc. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Bồ thí Ba-la-mật-đa; chẳng thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nội không; chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi

không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy chơn như; chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy khổ thánh đế, chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn tinh lự; chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tám giải thoát; chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành

Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn niệm trụ; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy không giải thoát môn; chẳng thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy năm nhãn, chẳng thấy sáu thần thông. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy Phật mười lực; chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp vô vong thất, chẳng thấy tánh hằng trụ xả. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện!

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy nhất thiết trí; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả đà-la-ni môn, chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Vì có sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp vô tánh tướng vậy, vô tác dụng vậy, chẳng khá chuyên vậy, hư vọng dối trá, tánh chẳng bền chắc, chẳng tự tại vậy, vô giác thọ vậy, lìa ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, rộng nói cho đến tri kiến giả vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Sắc chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn, thọ tướng hành thức chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Nhãn xứ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn, nhĩ tử thiết thân ý xứ chẳng khá nghĩ bàn nên

Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Sắc xứ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn, thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn.

Thiện Hiện! Nhãn giới chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Nhĩ giới chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Tỷ giới chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Thiết giới chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Thân giới chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá

ngĩ bàn; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn. Thiện Hiện! Ý giới chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn.

Thiện Hiện! Địa giới chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn, thủy hỏa phong không thức giới chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn. Thiện Hiện! Vô minh chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn. Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn; Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn.

Thiện Hiện! Nội không chẳng khá ngĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá ngĩ bàn; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không,

thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất
cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị
không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng
tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc
không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự
tánh không chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Chơn như
chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
khá nghĩ bàn; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng
tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh
tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới,
bất tư nghì giới chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai
đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Khổ
thánh đế chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng khá nghĩ bàn, tập diệt đạo thánh đế
chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Bốn tinh lự chẳng khá
nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ
bàn; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng khá nghĩ
bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ
bàn. Thiện Hiện! Tám giải thoát chẳng khá nghĩ
bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn;
tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ
chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Bốn niệm trụ chẳng
khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá

ngĩ bàn; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Không giải thoát môn chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Bồ-tát thập địa chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn, sáu thần thông chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn.

Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn, tánh hằng trụ xả chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá nghĩ bàn nên Như

Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn, tất cả tam-ma-địa môn chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn.

Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn. Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khá nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng khá nghĩ bàn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối sắc chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn, đối thọ tướng hành thức chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối nhãn xứ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn, đối nhĩ tử thiết thân ý xứ

chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối sắc xứ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn, đối thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối nhãn giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối nhĩ giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tỷ giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-

ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối thiết giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối thân giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối ý giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối địa giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn, đối thủy hỏa phong không thức giới chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau

được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối vô minh chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn; đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khởi tướng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

---o0o---